

CHỦ ĐỀ 4. ĐẠO ĐỨC, PHÁP LUẬT VÀ VĂN HOÁ TRONG MÔI TRƯỜNG SỐ

BÀI 9. AN TOÀN THÔNG TIN TRÊN INTERNET

A MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Kiến thức

- Biết được một số tác hại và nguy cơ bị hại khi sử dụng Internet. Nêu và thực hiện được một số biện pháp phòng ngừa cơ bản với sự hướng dẫn của GV.
- Trình bày được tầm quan trọng của sự an toàn và hợp pháp của thông tin cá nhân và tập thể, nêu được ví dụ minh họa.
- Bảo vệ được thông tin và tài khoản cá nhân với sự hỗ trợ của người lớn.
- Nêu được một vài cách thông dụng để chia sẻ thông tin của bản thân và tập thể sao cho an toàn và hợp pháp.
- Nhận diện được một số thông điệp lừa đảo hoặc mang nội dung xấu.

2. Năng lực

- Thông qua các hoạt động học tập, HS được hình thành và phát triển tư duy logic, khả năng phán đoán, phân tích và giải quyết vấn đề. Các hoạt động thảo luận nhóm và trình bày bài giúp các em phát triển năng lực hợp tác, giao tiếp và thuyết trình.
- Nội dung trong bài học gắn kết kiến thức trong sách vở với thực tế, được tích hợp kiến thức của nhiều môn học nhằm kết nối tri thức với cuộc sống.

3. Phẩm chất

- Các hoạt động khuyến khích các em cởi mở, thận trọng, có ý thức trách nhiệm với bản thân và tập thể. Bài học cũng giúp hướng dẫn và nâng cao kỹ năng sống cũng như sự tự tin cho các em.

B CHUẨN BỊ

- GV: Giáo án, nội dung hoạt động nhóm, bảng nhóm, máy tính, máy chiếu. Một số thông tin về các sự việc đã xảy ra trong thực tế liên quan đến bài học (qua báo, đài, tivi).
- HS: SGK, SBT, đồ dùng học tập, tìm hiểu trước một số kiến thức liên quan đến bài học: các nguy cơ có thể gặp trên Internet và cách phòng tránh, cách bảo vệ thông tin cá nhân và tập thể, cách chia sẻ thông tin an toàn và hợp pháp, cách nhận biết một số thông điệp lừa đảo hoặc mang nội dung xấu.

C GỢI Ý CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHÍNH



Hoạt động khởi động

GV yêu cầu hai HS đóng vai hai bạn An và Minh thể hiện đoạn hội thoại của phần khởi động trước lớp. Qua đó GV đặt vấn đề vào Hoạt động 1.

1. Tác hại và nguy cơ khi dùng Internet

Hoạt động 1. Tác hại và nguy cơ

Mục tiêu	Tổ chức	Kết quả	Chú ý
<ul style="list-style-type: none"> – HS nêu được rắc rối mà Minh gặp phải. – HS nêu được các nguy cơ gây hại mà người sử dụng có thể gặp trên Internet. – HS nhận thức được mức độ gây hại của các nguy cơ đó. 	<p>1. GV nêu mục đích, yêu cầu và tiến trình của hoạt động thảo luận trước cả lớp. Chia nhóm HS.</p> <p>Nội dung thảo luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Bạn Minh đã gặp phải rắc rối gì? – Tác hại và nguy cơ khi dùng Internet? <p>2. Các nhóm HS phân công nhóm trưởng, người trình bày. Nhóm thảo luận, trình bày câu trả lời vào bảng nhóm.</p> <p>3. Kết thúc thảo luận, các nhóm báo cáo kết quả, GV cùng HS nhận xét đánh giá.</p>	<p>Dự kiến kết quả trả lời câu hỏi:</p> <p>1) Bạn Minh có nguy cơ bị mất dữ liệu do máy tính bị nhiễm virus.</p> <p>2) Tác hại và nguy cơ khi dùng Internet:</p> <p>Người sử dụng có thể bị đánh cắp và phát tán thông tin cá nhân, từ đó bị đe dọa, bị bắt nạt; trẻ em bị xâm hại tình dục (hình ảnh, video,...); bị lừa đảo, dụ dỗ; có thể bị nhận tin giả, hoặc bị lôi kéo làm việc bất hợp pháp,...</p> <p>– Máy tính có thể bị nhiễm virus hay mã độc.</p> <p>– Trẻ em dành quá nhiều thời gian trên mạng để lướt web, chơi game dẫn đến nghiện mạng xã hội, sống ảo, nghiện game.</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Khuyến khích HS thể hiện bài làm của nhóm dưới nhiều hình thức khác nhau. – GV giúp HS nhận thấy sự ảnh hưởng đến tâm lí, sức khỏe, việc học tập, quan hệ với bạn bè của các em như thế nào nếu gặp phải những nguy cơ đó.



Kiến thức mới (hoạt động đọc)

HS đọc phần nội dung kiến thức mới về tác hại và nguy cơ khi dùng Internet.



Hộp kiến thức (hoạt động ghi nhớ kiến thức)

Dựa trên kết quả thảo luận của phần thảo luận và hoạt động đọc nội dung kiến thức mới cùng các phát biểu của HS, GV chốt kiến thức cơ bản trong hộp kiến thức.



Câu hỏi (hoạt động củng cố kiến thức)

Đáp án:

1. C. 2. D.

2. Một số quy tắc an toàn khi sử dụng Internet

Hoạt động 2. Quy tắc an toàn

Mục tiêu	Tổ chức	Kết quả	Chú ý
<ul style="list-style-type: none"> – Qua phần thảo luận ở Hoạt động 1 cùng chia sẻ của các bạn, HS nêu lên những việc 	<p>1. GV nêu mục đích, yêu cầu và tiến trình cùng nội dung thảo luận.</p> <p>2. Các nhóm HS phân công</p>	<p>Dự kiến kết quả trả lời câu hỏi:</p> <p>1) Nhóm trình bày tóm tắt ý kiến cá nhân của các bạn.</p> <p>2) Người sử dụng cần giữ an toàn thông tin cá nhân; tránh gặp gỡ những người quen trên mạng; không tham gia các hội</p>	<ul style="list-style-type: none"> – Động viên HS mạnh dạn chia sẻ những tình huống thực tế mình đã gặp phải hoặc được chứng kiến. – GV giúp HS nhận thức được việc cần thiết phải

cần làm để tránh gặp phải những rắc rối, những nguy cơ. – HS nêu được các nguy cơ gây hại mà người sử dụng có thể gặp trên Internet. – HS nhận thức được mức độ gây hại của các nguy cơ đó.	nhóm trưởng, người trình bày. Nhóm thảo luận, trình bày câu trả lời vào bảng nhóm. 3. Kết thúc thảo luận, các nhóm báo cáo kết quả, GV cùng HS nhận xét đánh giá, chọn ra các câu trả lời chính xác và khái quát.	nhóm mà mình không biết hoặc không lành mạnh; Máy tính cần được cài đặt phần mềm chống virus; Không nhận thư hay tin nhắn từ người lạ; kiểm tra độ tin cậy của thông tin; không dành quá nhiều thời gian trên mạng, chơi game; Chia sẻ với người tin cậy về suy nghĩ, tình cảm, những khó khăn hoặc tình huống không tốt bị mắc phải; Dành thời gian tập trung cho học tập, giúp đỡ bố mẹ, đọc sách, các hoạt động thể chất, hoạt động xã hội, tham gia các hoạt động lành mạnh.	cảnh giác, thận trọng khi sử dụng Internet. Nếu gặp phải một trong những nguy cơ đó thì các em cần chia sẻ với người thân, thầy cô cùng bạn bè để có cách giải quyết. – Nếu có nhiều thời gian thì GV cho lớp bàn luận thêm để HS có thể đưa ra nhiều ý kiến nữa. – Khuyến khích HS tự tìm cách ghi nhớ cách phòng tránh các nguy cơ.
---	--	--	---



Kiến thức mới (hoạt động đọc)

HS đọc phần bài học mới.



Hộp kiến thức (hoạt động ghi nhớ kiến thức)

Dựa trên nội dung thảo luận và hoạt động đọc nội dung kiến thức mới của HS, GV chốt kiến thức cơ bản trong hộp kiến thức.



Câu hỏi (hoạt động củng cố kiến thức)

1. Gợi ý: Đặt mật khẩu cho máy tính, không chia sẻ thông tin cá nhân và thông tin của người thân, bạn bè trên mạng hay cho người khác (trừ trường hợp cần thiết),...

2. HS có thể trả lời theo ý kiến riêng của mình.

3. An toàn thông tin

Hoạt động 3. Bảo vệ thông tin cá nhân

Mục tiêu	Tổ chức	Kết quả	Chú ý
Qua phần thảo luận ở Hoạt động 3 HS nêu được: 1. Những rắc rối Minh có thể gặp phải. – Minh có thể báo với thầy cô, bố mẹ về tình huống đó để được bảo vệ và giúp đỡ. 2. Hai khả năng xảy ra: – Không truy cập vào	1. GV nêu mục đích, yêu cầu và tiến trình cùng nội dung thảo luận. 2. Các nhóm thảo luận, trình bày câu trả lời vào bảng nhóm. 3. Kết thúc	Dự kiến kết quả trả lời câu hỏi: 1. Một số người nhận thư có thể tỏ thái độ khó chịu với Minh, nghĩ là Minh không tốt; có bạn phê phán Minh; có bạn hỏi lại Minh thực hư sự việc;... 2. Bạn không nên mở liên kết hoặc thư điện tử đó.	– GV giúp HS nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ thông tin cá nhân và tập thể. Thận trọng khi truy cập Internet. Biết nhận diện các thông điệp lừa đảo, mang nội dung không tốt. – Nếu có nhiều thời gian thì GV cho lớp bàn luận thêm để HS có thể đưa ra nhiều ý kiến nữa.

<p>các liên kết hoặc mở thư điện tử đó.</p> <p>– Truy cập vào liên kết hoặc mở thư do tò mò muốn biết nội dung thông tin gửi cho mình.</p> <p>3. Một số cách bảo vệ tài khoản thư điện tử.</p>	<p>thảo luận, GV chọn nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác bổ sung ý kiến.</p> <p>GV cùng HS nhận xét, đánh giá, đưa ra các câu trả lời đúng và đầy đủ.</p>	<p>Trao đổi với bố mẹ hoặc thầy cô sự việc đó và xin lời khuyên.</p> <p>3. Để bảo vệ tài khoản thư điện tử, ta cần:</p> <p>– Đặt mật khẩu mạnh để không bị người khác đoán biết, bảo vệ mật khẩu, đăng xuất khi dùng xong, cài đặt phần mềm diệt virus,...</p>	<p>– Khuyến khích HS tự kể ra các tình huống mình đã gặp phải (nếu có) để giúp các bạn phòng tránh.</p> <p>– Nhấn mạnh để HS hiểu: nếu gặp phải một trong những nguy cơ đó thì các em cần chia sẻ với người thân, thầy cô cùng bạn bè để có cách giải quyết.</p>
--	--	--	--

Hoạt động 4. Chia sẻ thông tin an toàn

Mục tiêu	Tổ chức	Kết quả	Chú ý
<p>Các em nói được ý kiến của mình và giải thích lí do.</p> <p>– Các em nhận thức được:</p> <p>+ Không nên tùy tiện chia sẻ thông tin cá nhân cho người khác.</p> <p>+ Nên kiểm chứng các thông tin trên mạng.</p> <p>+ Không chia sẻ thông tin có thể làm tổn thương người khác.</p>	<p>– GV nêu từng tình huống của Hoạt động 4 để các HS suy nghĩ.</p> <p>– HS phát biểu, tranh luận. Các em có thể đưa thêm các ví dụ và cùng trao đổi.</p> <p>– GV chốt lại các ý kiến hợp lí được nhiều bạn tán thành.</p>	<p>Dự kiến kết quả trả lời câu hỏi:</p> <p>1) Em không cho người quen trên mạng số điện thoại và địa chỉ của em. Không hẹn gặp nói chuyện với người đó vì có thể gặp điều không hay.</p> <p>2) Em sẽ không đăng tin không tốt về bạn cùng lớp lên mạng. Em sẽ tìm hiểu để biết thông tin đó đúng hay sai và có thể làm gì để giúp đỡ bạn.</p>	<p>– Lưu ý các em về cách tự bảo vệ thông tin của mình, tránh bị kẻ xấu dụ dỗ, lôi kéo hay dọa nạt,...</p> <p>– Giáo dục cho HS tinh thần đoàn kết, tạo nên tình bạn đẹp của tuổi học trò.</p> <p>– Hình thành cho các em cách hành xử tinh tế, kĩ năng giao tiếp trên mạng có văn hoá, tránh xa bạo lực học đường.</p>



Kiến thức mới (hoạt động đọc)

Thông qua hai hoạt động đọc, HS hiểu kĩ hơn bài học, nâng cao nhận thức về chia sẻ thông tin an toàn, giao tiếp trên mạng một cách có văn hoá.



Hộp kiến thức (hoạt động ghi nhớ kiến thức)

Dựa trên nội dung thảo luận và hoạt động đọc của HS, GV chốt kiến thức cơ bản trong hộp kiến thức. HS ghi nhận các nội dung này.



Câu hỏi (hoạt động củng cố kiến thức)

Đáp án: C.



Hoạt động luyện tập

Đáp án:

1. A, B, D, E.
2. A, B, C, D, E.



Hoạt động vận dụng

1. Gợi ý: Những trò lừa đảo trên mạng thường là những lời quảng cáo đánh vào lòng tham vật chất, những lời dụ dỗ, rủ rê làm những việc liên quan đến các vấn đề nhạy cảm, những tin nhắn tự giới thiệu là người quen của cha mẹ để bảo em làm điều gì đó mà không cho bố mẹ biết, tin nhắn của người lạ hay đại diện cho một tổ chức nào đó liên quan đến tiền bạc, những lời giới thiệu gây sự tò mò, hiếu kì,...

2. Gợi ý: Khi người thân hay bạn bè có nguy cơ bị hại trên mạng thì khuyên họ cần tạm dừng việc lên mạng, báo cho cha mẹ, người tin cậy trong gia đình hay thầy cô, cơ quan công an để được bảo vệ và có cách xử lí. Máy tính nên được cài đặt các chương trình diệt virus. Nếu máy tính của em bị nhiễm mã độc hay virus thì nên quét và diệt virus. Nếu máy bị lỗi nặng hơn thì nên dừng sử dụng và mang tới các cửa hàng sửa chữa máy tính để được kiểm tra và sửa chữa.

3. Gợi ý: Tham khảo nội dung đọc ở Mục 3.

D MỘT SỐ LƯU Ý VÀ KIẾN THỨC BỔ SUNG

Một số lưu ý khi giảng dạy

- Lưu ý HS nên thận trọng khi sử dụng và khai thác thông tin trên Internet. Khi truy cập vào các trang web trên mạng, không tùy tiện theo các đường link trên máy mà không biết rõ.
- Nắm được các quy tắc an toàn thông tin. Bảo mật thông tin cá nhân và tập thể, mật khẩu máy tính và tài khoản email.
- Thận trọng khi chia sẻ thông tin, tránh làm tổn thương người khác. Lời lẽ giao tiếp trên mạng nên lịch sự và tế nhị.
- GV cần cởi mở, chân thành với HS để các em tin tưởng và có thể chia sẻ những khó khăn, những điều khó nói.
- GV có thể tìm trên Internet thông tin về nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin trên mạng, quy tắc thông minh an toàn trực tuyến (SMART rules online safety),...

Củng cố – Đánh giá

GV và HS cùng:

- Hệ thống lại các kiến thức cơ bản của bài học.
- Nhận xét, đánh giá kết quả các hoạt động đã thực hiện của các nhóm, của cả lớp, chấm điểm.

GV giao công việc về nhà cho HS:

- Làm một số bài trong SBT.
- Tìm hiểu các thông tin có nội dung liên quan đến bài học sau.